

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 275/2019/TLST–HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông C.V.D, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 865/28D đường P, Phường T, Quận X, Thành phố H.

- Bà N.T.T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn U, Xã O, Huyện M, Tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Quan hệ vợ chồng giữa ông C.V.D và bà N.T.T được xác lập vào năm 1996, có đăng ký kết hôn quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Hiện nay, ông C.V.D đang cư trú tại Quận 7. Ông C.V.D và bà N.T.T cùng có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 7 giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điểm h, Khoản 2, Điều 39 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015, thì đây là loại việc dân sự yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình giải quyết việc dân sự, các đương sự thống nhất trình bày như sau:

Qua thời gian tìm hiểu, cả hai tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 1996, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L.H, huyện G, tỉnh T, theo giấy chứng nhận kết hôn số 411, ngày 30/9/1996.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được vài năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo cả hai trình bày là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại nói chuyện với nhau nhưng vẫn không cải thiện được. Cả hai sống ly thân từ năm 2001 đến nay. Do cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận cho cả hai được thuận tình ly hôn.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là không trái đạo đức xã hội, không vi phạm các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung:

Ông C.V.D và bà N.T.T cùng xác nhận có 01 con chung họ, tên: C.N.T.T (nữ), sinh ngày 25/8/1996. Do con chung của các đương sự đã thành niên, không thuộc trường hợp quy định tại Điều 110 luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên không xem xét giải quyết.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về quan hệ nợ chung: Các đương sự xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về lệ phí việc dân sự: Các đương sự chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông C.V.D và bà N.T.T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận ký kết hôn số 411 do xã L.H, huyện G, tỉnh T cấp ngày 30/9/1996).

- Về con chung: vợ chồng có một con chung họ, tên: C.N.T.T (nữ), sinh ngày 25/8/1996 đã thành niên, không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự cam kết không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông C.V.D và bà N.T.T phải chịu là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số AA/2017/0026953 ngày 16/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, ông C.V.D và bà N.T.T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- UBND xã L.H, huyện G, Tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Loan